

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02-6-2022

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vang**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thanh Tùng**

Ông **Phan Văn Vĩ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Cúc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2022/TLST - HNGĐ ngày 17.02.2022 về việc “**Tranh chấp ly hôn**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2022/QĐXX - ST ngày 27.4.2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 16.5.2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Hoàng Thị Thanh T**, sinh năm 19X (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Số X, khu dân cư Hưng P, phường Hưng P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: x, khu vực x, phường Hưng P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: **Lê Đình N**, sinh năm 19 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số x, khu dân cư Hưng P, khu vực , phường Hưng P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Hoàng Thị Thanh T trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2x, bà T và ông N tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An C, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình chung sống thì ông N không chung thủy nên dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Hiện tại giữa bà T và ông N không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, không giải quyết được mâu thuẫn, không còn chung sống với nhau khoảng 06 tháng nay. Nay yêu cầu ly hôn với ông Lê Đình N

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Hoàng Ngọc M , giới tính: x; sinh năm 2x và Lê Quang H , giới tính: x, sinh năm 2x. Hiện tại hai con chung đang chung sống với bà Thx. Yêu cầu nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông Nx cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Hoàng Thị Thanh Tx có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Lê Đình Nx;

Về con chung: Yêu cầu nuôi con chung cháu Lê Hoàng Ngọc Mx, sinh năm 2x giới tính: x và cháu Lê Quang H , sinh năm 2x, giới tính: x.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông Nhã cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Bị đơn Lê Đình N đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như của Hội đồng xét xử ngày hôm nay là đúng trình tự thủ tục luật định.

+ Về nội dung vụ án: Các yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy.

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bà T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Lê Đình N Bị đơn có nơi cư trú tại quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Do đó, quan hệ tranh chấp xác định là “Tranh chấp ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hoàng Thị Thanh T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Lê Đình N đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông N

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông N , tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2x và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà Tx và ông N là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Tx và ông Nx phát sinh mâu thuẫn bà T cho rằng ông Nx không chung thủy dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tụng nhưng ông Nhã vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản ý kiến, yêu cầu phản bác lại yêu cầu của bà Thúy. Hiện tại, bà T và ông N vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Từ đó cho

thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông N đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hoàng Thị Thanh T đối với ông Lê Đình N.

[2.2] Về con chung: Bà T và ông Nhã có 02 con chung tên: Lê Hoàng Ngọc M, giới tính: x; sinh năm 2x và Lê Quang H, giới tính: x, sinh năm 2x yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông Nhã cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông N nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có ý kiến về yêu cầu nuôi con của bà T. Hiện tại, cháu M và cháu H đang chung sống với bà T được bà Thúy chăm sóc tốt về mọi mặt, cháu M và cháu H còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc của người mẹ, cháu M cũng có nguyện vọng được chung sống với bà T. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu M và cháu H cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông N không ai được quyền cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông Nhã cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu

[2.5] Về nợ chung: Bà T xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Thanh T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Thanh T đối với ông Lê Đình N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hoàng Thị Thanh T ly hôn với ông Lê Đình N.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Hoàng Ngọc M, giới tính: x sinh năm 2x và Lê Quang Hx, giới tính: x, sinh năm 2x cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông N không ai được quyền cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Đình N không phải cấp dưỡng nuôi con.

4. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu

5. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

6. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà T phải nộp 300.000 đồng. Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng bà T đã nộp theo biên lai thu số 0008xxx ngày 15.02.2022 của chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố được chuyển thành án phí. Bà T đã nộp xong.

7. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- THA quận Cái Răng;
- VKSND quận Cái Răng;
- Các đương sự;
- UBND phường An C quận Ninh K ;
- Lưu HS.

Trần Thị Hồng Vang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Trần Thị Hồng Vang